TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**29**/2023/QĐST- KDTM	*Ba Đình, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
-Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

-Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số **39/2023**/TLST - KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần A; Địa chỉ: Tầng X, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lâm Minh G - Chức vụ: Giám Đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thế K - Chức vụ: Phó giám đốc

- **Bị đơn: Công ty cổ phần B;** Địa chỉ: Số nhà pq, phường R, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.Đại diện theo pháp luật: Ông Lương Thanh B – Chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền ; Ông Nguyễn V

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần A và Công ty Cổ phần B xác nhận có ký Hợp đồng mua bán hàng hóa số 0203/2021HĐMBHH/T&T-NLMB

Công ty Cổ phần B xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần A số tiền: **368.255.993 đồng** (Ba trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn, chín trăm chín mươi ba đồng). Trong đó tiền nợ gốc là: 356.477.282 đồng (Ba trăm năm mươi sáu triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, hai trăm tám mươi hai đồng), tiền lãi chậm trả là: 11.778.711 đồng (Mười một triệu, bảy trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm mười một đồng) .

Công ty Cổ phần B có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi trên chậm nhất vào ngày 30/6/2023.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần B vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận, Công ty Cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty Cổ phần B phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi.

Về án phí: Công ty Cổ phần B và Công ty Cổ phần A mỗi bên phải chịu 50% án phí dân sự hòa giải thành là 4.603.200 đồng.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 9.206.000 đồng do Công ty Cổ phần B đã nộp theo biên lai nộp tiền số 0007777 ngày 19/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Hà Cẩm Hà